|  |  |
| --- | --- |
| HĐND HUYỆN TRÀNG ĐỊNH**TỔ ĐẠI BIỂU SỐ** … | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Tràng Định, ngày…… tháng ……. Năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri …. (trước; sau) kỳ họp thứ …. HĐND huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026**

 1. Tình hình tổ chức TXCT tại địa phương

 - Đánh giá về công tác xây dựng kế hoạch, lịch, chương trình TXCT; công tác phối hợp với Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN xã, thị trấn và các Phòng chuyên môn của huyện; phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ chức thực hiện TXCT.

 *1.1. Tiếp xúc tại: ………… (tên địa điểm TXCT)*

 - Số đại biểu HĐND huyện tham gia TXCT có mặt: ….., vắng mặt:….. (ghi rõ họ tên đại biểu và lý do vắng).

 - Tổng số đại biểu cử tri triệu tập: …………. số tham dự: ………….

 - Tổng số lượt cử tri có ý kiến phát biểu: ………

 - Tổng số kiến nghị của cử tri tại buổi tiếp xúc cử tri: …….

 - Tổng số kiến nghị Tổ đại biểu và các cơ quan liên quan đã trả lời, giải đáp ngay tại buổi TXCT là: ….. ý kiến, kiến nghị; Tổ chuyển:…… ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của cấp xã đến Thường trực HĐND xã để chuyển đến UBND cùng các cơ quan liên quan cấp xã xem xét, trả lời giải quyết (các ý kiến, kiến nghị thẩm quyền cấp xã chưa thể trả lời ngay tại buổi TXCT); Tổ tổng hợp về huyện: …… ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của cấp huyện và cấp trên (huyện, tỉnh, TW).

 *1.2. Tiếp xúc tại: ………… (tên địa điểm TXCT) …*

 *1.3. Tiếp xúc tại: ………… (tên địa điểm TXCT) …*

 *… (Với mỗi điểm TXCT ghi cụ thể các thông tin tương tự mục 1.1)*

 2. Phân loại ý kiến, kiến nghị

 *(Lưu ý: Việc tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri được thực hiện theo Hướng dẫn 35/HD-HĐND ngày 17/02/2022 của Thường trực HĐND huyện). Kiến nghị cử tri cần rõ địa chỉ cử tri kiến nghị; rõ nội dung kiến nghị, đề nghị về tên, địa danh, địa chỉ, tên dự án; không đồng ý với vấn đề gì; kiến nghị cụ thể như thế nào? với cấp nào? nghành nào? các văn bản viện dẫn cần ghi rõ tên văn bản, số ký hiệu, ngày tháng năm ban hành, trích yếu, cơ quan nào ban hành…)*

 Tổng số ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các cuộc TXCT được Tổ đại biểu thống nhất, tổng hợp sau cuộc TXCT: …………. kiến nghị, trong đó:

 *2.1. Kiến nghị với Trung ương:* ………... kiến nghị. (Phân loại cụ thể theo lĩnh vực và nội dung các kiến nghị). *(Thẩm quyền cấp Trung ương giải quyết).*

 + Lĩnh vực kinh tế: sản xuất công nghiệp; nông nghiệp, nông thôn; dịch vụ, thương mại, du lịch và thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; thu, chi ngân sách; tài chính, ngân hàng; đầu tư xây dựng hạ tầng; tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ...

 + Văn hóa - Xã hội: giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, an sinh xã hội...;

 + Công tác tư pháp; quốc phòng, an ninh; đối ngoại;

 + Về cơ chế chính sách;

 + Kiến nghị có nội dung khác.

 *2.2. Kiến nghị với HĐND, UBND và các sở ngành của tỉnh:* ………... kiến nghị. (Phân loại cụ thể theo lĩnh vực và nội dung các kiến nghị). *(Thẩm quyền cấp tỉnh giải quyết).*

 + Lĩnh vực kinh tế: sản xuất công nghiệp; nông nghiệp, nông thôn; dịch vụ, thương mại, du lịch và thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; thu, chi ngân sách; tài chính, ngân hàng; đầu tư xây dựng hạ tầng; tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ...

 + Văn hóa - Xã hội: giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, an sinh xã hội...;

 + Công tác tư pháp; quốc phòng, an ninh; đối ngoại;

 + Về cơ chế chính sách;

 + Hoạt động HĐND, đại biểu HĐND, các nghị quyết HĐND;

 + Kiến nghị có nội dung khác.

 *2.3. Kiến nghị với HĐND, UBND, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND huyện:* ………... kiến nghị. (Phân loại cụ thể theo lĩnh vực và nội dung các kiến nghị). *(Thẩm quyền cấp huyện giải quyết).*

 + Lĩnh vực kinh tế: sản xuất công nghiệp; nông nghiệp, nông thôn; dịch vụ, thương mại, du lịch và thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; thu, chi ngân sách; tài chính, ngân hàng; đầu tư xây dựng hạ tầng; tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ...

 + Văn hóa - Xã hội: giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, an sinh xã hội...;

 + Công tác tư pháp; quốc phòng, an ninh; đối ngoại;

 + Về cơ chế chính sách;

 + Hoạt động HĐND, đại biểu HĐND, các nghị quyết HĐND;

 + Kiến nghị có nội dung khác.

 3. Những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân, giải pháp, kiến nghị đề xuất (nếu có)

 *3.1. Khó khăn hạn chế*

 *3.2. Nguyên nhân*

 *3.3. Giải pháp*

 *3.4. Kiến nghị, đề xuất*

 Trên đây là báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri của Tổ đại biểu số ....... HĐND huyện và các ý kiến, kiến nghị của cử tri được Tổ đại biểu tổng hợp tại kỳ tiếp xúc cử tri trước *(sau)* kỳ họp ............. Kính gửi Thường trực HĐND huyện xem xét tổng hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND huyện;- UB MTTQVN huyện;- UBND, Thường trực HĐND các xã: .........;- Văn phòng HĐND và UBND huyện;- Lưu: TĐB. | **TM. TỔ ĐẠI BIỂU SỐ .....****TỔ TRƯỞNG****.......................................** |